

Bản án số: 87/2023/HS-ST

Ngày: 05/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và ông Đỗ Hồng Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Không Thị Phú Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2023/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/HSST-QĐ ngày 24/11/2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh ngày 30/7/1992; trú tại: Thôn G 2, xã TL, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Vũ Văn Đ, con bà Từ Thị H; Có vợ là Cao Thị Th và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, Không; tiền sự: 01. Ngày 28/05/2021, T bị Chủ tịch UBND xã TN đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai về hành vi: Tự ý chuyển mục đích đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp trái phép, quy định tại điểm a, khoản 3, điều 9, Nghị định 91/2019 NĐ- CP của Chính phủ ngày 19/11/2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Phạt tiền, mức phạt: 4.000.000đ, biện pháp khắc phục hậu quả: Yêu cầu T phải khôi phục lại tình trạng của đất như trước khi vi phạm. Ngày 31/05/2021, T đã nộp phạt số tiền 4.000.000 đồng chưa chấp hành biện pháp khắc phục, chưa được xóa tiền sự; Bị cáo hiện tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 05/2021, do có nhu cầu để kinh doanh hàng hoá nên Vũ Văn T thuê thợ xây dựng thi công đổ cát san nền, xây tường gạch, dựng cột sắt làm

lân trên diện tích 42,6m² tại thửa đất số 247, tờ bản đồ số 13, tại xứ ĐT, thuộc thôn ĐL 1, xã TN, huyện Yên Lạc. Trong quá trình thi công, ngày 26/05/2021, tổ công tác của UBND xã TN tiến hành kiểm tra phát hiện đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với T về hành vi tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp (Đổ cát san nền, xây tường gạch, dựng cột sắt, làm lân) không được cơ quan có thẩm quyền cho phép với diện tích 42,6m². Ngày 28/05/2021, UBND xã TN ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 730 đối với T về hành vi: Tự ý chuyển mục đích đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp trái phép, quy định tại điểm a, khoản 3, điều 9, Nghị định 91/2019 NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/11/2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, phạt tiền, mức phạt: 4.000.000đ, biện pháp khắc phục hậu quả: Tự tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng vi phạm, tự khôi phục hiện trạng sử dụng đất trước khi vi phạm. Ngày 31/05/2021, T đã nộp phạt số tiền 4.000.000 đồng còn không chấp hành việc tự tháo dỡ, T vẫn tiếp tục mua vật liệu xây dựng trên diện tích đất nông nghiệp này. Do T không tự chấp hành việc tháo dỡ và tiếp tục thi công nên UBND xã TN đã nhiều lần gửi thông báo cho T yêu cầu T chấp hành tự tháo dỡ công trình vi phạm nhưng T không chấp hành mà vẫn hoàn thiện công trình để sử dụng.

Ngày 22/3/2022, do cần mặt bằng để làm nơi tập kết máy móc T đã thuê thợ xây dựng đến thi công đổ nền bê tông xi măng vào diện tích đất nông nghiệp còn lại trên thửa đất số 246 và 01 phần trên thửa 247. T nhờ anh Tạ Quang H1 đặt mua bê tông thương phẩm (bê tông tươi) về đổ sân và tìm thợ cán sân bê tông giúp T, khi T nhờ anh H1 mua bê tông và tìm thợ cán bê tông T không nói cho anh H1 biết mục đích T mua về để đổ trái phép trên đất nông nghiệp, nên anh H1 không biết đã đồng ý. Sau đó, anh H1 liên hệ với anh Nguyễn Văn Kh là nhân viên kinh doanh của Công ty cổ phần bê tông Sông Hồng thủ đô, đặt mua giúp T 65m³ bê tông với số tiền 60.000.000đ và một số thợ xây dựng ở xã TL, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đến nhà T làm san gạt cán bê tông. Chiều ngày 22/3/2022, T chỉ đạo anh H1 cùng nhóm thợ thi công san gạt, cán bê tông tươi làm mặt bằng sân bê tông, quá trình thi công sân bê tông bị thiếu nên T đã mua thêm của anh Kh 7m³ bê tông thương phẩm với giá 6.100.000đ về đổ tiếp, tổng diện tích T đổ sân bê tông ngày 22/3/2022 là 72m². T sử dụng công trình này để phương tiện máy móc, phụ tùng máy kinh doanh buôn bán. Đến ngày 06/7/2023, thì Tổ công tác Công an huyện Yên Lạc phối hợp cùng chính quyền địa phương và các Cơ quan chức năng đến kiểm tra hiện trạng 02 thửa đất 246, 247 tờ bản đồ số 13, tọa lạc tại xứ ĐT thuộc thôn ĐL 1, xã TN, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc của T và phát hiện những vi phạm trên và đã lập biên bản.

Sau khi tiếp nhận tin báo Cơ quan CSĐT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định diện tích đất bị T san gạt làm biến dạng và xây dựng trái phép trên đất đồng thời ghi lời khai của Vũ Văn T và các đối tượng liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 03/KL-GĐTT ngày 21/8/2023 của Giám định tập thể - Sở tài nguyên Môi trường kết luận:

1. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC 465110; số vào sổ CS 03517 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 15/6/2021 đối với thửa đất 246, tờ bản đồ số 13; diện tích 186m²; địa chỉ: Xứ ĐT, thôn ĐL 1, xã TN, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC 465109; số vào sổ CS 03516 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 15/6/2021 đối với thửa đất 247, tờ bản đồ số 13; diện tích 308,7m²; địa chỉ: Xứ ĐT, thôn ĐL 1, xã TN, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc cho ông Vũ Văn T và vợ là bà Cao Thị Th, địa chỉ: Xã TL, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đều thể hiện mục đích sử dụng là: Đất chuyên trồng lúa nước.

Theo đó: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp cho hộ ông T và bà Th thể hiện mục đích sử dụng là Đất trồng lúa nước, nhưng ông T đã đổ cát san nền, xây tường gạch, dựng cột sắt, làm lán, xây dựng sân nền gạch nung đỏ, sân nền gạch hoa, sân nền bê tông lên trên toàn bộ diện tích của 02 thửa đất số 246 và 247 tờ bản đồ số 13, địa chỉ: Xứ ĐT, thôn ĐL 1, xã TN, huyện Yên Lạc có tổng diện tích 494,7m² để làm mặt bằng để kinh doanh, tập kết máy móc là sử dụng đất không đúng mục đích và vi phạm nghĩa vụ của người sử dụng đất.

2. Căn cứ theo Khoản 25, Điều 3, Luật Đất đai năm 2013; Khoản 3, Điều 3 và Điều 15 Nghị Định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai thì: Hành vi của Ông Vũ Văn T đổ cát san nền, xây tường gạch, dựng cột sắt, làm lán, xây dựng sân nền gạch nung đỏ, sân nền gạch hoa, sân nền bê tông trên toàn bộ diện tích của 02 thửa đất số 246 và 247 đều thuộc tờ bản đồ số 13, địa chỉ thửa đất: Xứ ĐT, thuộc thôn ĐL 1, xã TN, huyện Yên Lạc nêu trên đã làm biến dạng địa hình thay đổi độ dốc bề mặt đất; san lấp nâng cao bề mặt của đất sản xuất nông nghiệp (trồng lúa nước) so với các thửa đất liền kề... là hành vi hủy hoại đất theo quy định tại Khoản 25, Điều 3 Luật Đất đai năm 2013; Điểm a, Khoản 3, Điều 3 và Điều 15, Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ. Diện tích đất bị hủy hoại là: 494,7m²

Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 04 ngày 11/10/2023 Giám định tập thể - Sở tài nguyên và môi trường kết luận: Tổng số lợi bất hợp pháp do thực hiện hành vi vi phạm của 2 lần là: 7.133.377đồng.

Ngày 17/10/2023, Vũ Văn T đã tự nguyện giao nộp số tiền 7.134.000đồng để khắc phục hậu quả.

Theo biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 26/9/2023, Vũ Văn T đã tự nguyện tháo dỡ các công trình xây dựng và chuyển sang trồng cây hoa màu.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKSYL, ngày 31/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai” theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai”; Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 228, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 60.000.000đồng đến 100.000.000đồng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định: Do cần mặt bằng kinh doanh máy công trình, phụ tùng máy qua sử dụng, khoảng tháng 05/2021, Vũ Văn T đã thuê thợ xây dựng đến thi công đổ cát, san nền, xây tường gạch, dựng cột sắt làm lán trên diện tích 42,6m² tại thửa đất số 247 tọa lạc tại xứ ĐT thuộc thôn ĐL 1, xã TN, huyện Yên Lạc. Ngày 26/05/2021, bị Tổ công tác của UBND xã TN kiểm tra phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính, ngày 28/05/2021, Chủ tịch UBND xã TN ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 730 đối với T về hành vi: Tự ý chuyển mục đích đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp trái phép (*Đổ cát, san nền, xây tường gạch, dựng cột sắt, làm lán*), mức phạt: 4.000.000đ, biện pháp khắc phục hậu quả: Yêu cầu T phải khôi phục lại tình trạng của đất như trước khi vi phạm, ngày 31/05/2021, T đã nộp phạt số tiền 4.000.000 đồng, không chấp hành việc tự tháo

đỡ mà vẫn tiếp tục mua vật liệu xây dựng để ở.

Đến ngày 22/3/2022, T tiếp tục mua bê tông thương phẩm rồi thuê các anh Tạ Quang H1, Tạ Ngọc T; Đặng Đình Đoàn, Đào Đình Học và Nguyễn Kim Long đến thi công san gạt, cán bê tông tươi làm mặt bằng sân bê tông trên thửa đất 246 và 247. Sau khi xây dựng phần sân nền bê tông xong, T sử dụng công trình này để ở và để phương tiện máy móc, phụ tùng máy kinh doanh buôn bán. Ngày 06/7/2023, thì bị Tổ công tác Công an huyện Yên Lạc phối hợp cùng chính quyền địa phương và các Cơ quan chức năng đến kiểm tra hiện trạng, lập biên bản vi phạm và chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Yên Lạc.

Hành vi của Vũ Văn T đã phạm vào tội “Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai” theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Hình sự, nội dung Điều luật quy định:

“1. Người nào lấn chiếm đất, chuyển quyền sử dụng đất hoặc sử dụng đất trái với các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này....mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của bị cáo tuy ít nguy hiểm cho xã hội, nhưng đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực đất đai, tạo nên tiền lệ xấu trong việc quản lý sử dụng đất tại địa phương và gây ra sự bức xúc trong nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng đất không đúng mục đích, hủy hoại đất là vi phạm nhưng vì lợi ích của bản thân, sau khi bị xử phạt hành chính bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, sau khi nhận thức được hành vi của mình đã tích cực khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thời gian phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật Hình sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội vì mục đích vụ lợi nên áp dụng hình phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy, cũng đủ để răn đe đối với bị cáo đồng thời tạo cơ hội cho bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Về vật chứng: Đối với số tiền 7.134.000đ T tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra là số lợi bất hợp pháp mà T có được do thực hiện hành vi vi phạm để khắc phục hậu quả nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5]. Về các vấn đề khác: Đối với chị Cao Thị Th - là vợ của T, khi T san nên xây dựng đồ bê tông trên hai thửa đất T không có bàn bạc gì với chị Th, chị Th không biết do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý chị Th là phù hợp.

Đối với anh Tạ T A, Tạ Quang T1, chị Nguyễn Thị T2, chị Dương Thị L là những người đã chuyển nhượng cho vợ chồng T hai thửa đất nông nghiệp nêu trên, bản thân những người này không tham gia giúp sức gì cho T trong việc san đất đồ bê tông xây dựng trên đất nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai".

Căn cứ khoản 1 Điều 228; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T số tiền 60.000.000đồng (Sáu mươi triệu đồng) nộp vào Ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.134.000 đồng

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2023 giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc).

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Ủy ban nhân dân xã TL;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hưng